

Bản án số: **99/2019/HS-ST**
Ngày 02/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Tuấn Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Vượng

2. Ông Hoàng Thanh Nghệ

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:
Ông Vũ Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2019/TLST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Quốc T, sinh ngày 25/7/1976 tại huyện huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: Thôn K, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Hải Th (đã chết) và bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1938; Vợ: Lâm Thị N, sinh năm 1978 (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003. Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 06/8/2019, bị Trưởng Công an xã H, huyện Sơn Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 về hành vi trộm cắp tài sản với mức phạt 1.500.000đồng. (Đã chấp hành xong);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/8/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Ng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt)

*** Bị hại:** 1. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1958, trú tại thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt);

2. Anh Bùi Văn V, sinh năm 1993, trú tại thôn Lộ V, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. (Vắng mặt);

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Cháu Dương Lâm H, sinh năm 2003; trú tại thôn K, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt);

2. Anh Trần Mạnh Đ, sinh năm 1988; trú tại xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt);

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, trú tại thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt);

*** Người đại diện theo pháp luật cho cháu Dương Lâm H:** Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1938, trú tại thôn P, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00' ngày 11/8/2019, Dương Quốc T, sinh năm 1976, trú quán thôn K, xã H, huyện Sơn Dương, điều khiển xe đạp nhãn hiệu ASAMA, màu trắng bạc của Dương Lâm H (con trai T) đến nhà ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1958, trú quán thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, thấy không có ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. T đi vào chuồng gà, trộm cắp một con gà mái (loại gà chọi) màu lông đen, trọng lượng khoảng 2kg cho vào bao tải xác rắn lấy ở góc sân cạnh hiên nhà ông K, rồi đi ra ngoài đường bê tông cách cổng nhà ông K khoảng 06m thì bị chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 (con dâu ông K), cùng trú quán thôn T, xã H, huyện Sơn Dương bắt giữ và báo chính quyền địa phương.

Quá trình điều tra, Dương Quốc T còn khai nhận trước đó còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 09/8/2019 như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/8/2019, Dương Quốc T đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 trú quán thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. T quan sát thấy cửa nhà chị T khép hờ, không khóa, không có người ở nhà, T mở cửa đi vào gian tầng 2 thì thấy có anh Bùi Văn V, sinh năm 1993, trú quán thôn L, xã T, huyện Sơn Dương là người quen của gia đình chị T đang ngủ trên giường. T thấy chiếc điện thoại Iphone 6s PLUS, màu trắng bạc của V để ở đầu giường, T lấy chiếc điện thoại trên, rồi bắt xe khách đi sang cửa hàng bán điện thoại của anh Trần Mạnh Đ, sinh ngày 05/9/1988 thuộc thôn Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Cầm chiếc điện thoại trên cho anh Đ, với giá 500.000đồng. T đã sử dụng 200.000đồng mua ma túy của một đối tượng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) để sử dụng, còn số tiền 300.000đồng, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 12/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sơn Dương. Kết luận:

Trị giá 01 con gà mái chọi, màu lông đen, nặng 2,3kg của ông Nguyễn Văn K tại thời điểm bị trộm cắp ngày 11/8/2019 là 253.000đ (Hai trăm năm mươi ba nghìn đồng);

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 12/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sơn Dương. Kết luận: Trị giá 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, kiểu dáng 6s Plus màu trắng bạc, dung lượng 128GB, số IMEL 353300072795286 đã qua sử dụng tại thời điểm bị trộm cắp ngày 09/8/2019 là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng); 01 sim điện thoại di động, nhà mạng Viettel tại thời điểm bị trộm cắp ngày 09/8/2019 là 50.000đ (Năm mươi ba nghìn đồng);

Tại Cáo trạng số 105/QĐ-VKSSD, ngày 13/09/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố: Dương Quốc T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Quốc T theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Quốc T phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Dương Quốc T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng; tuyên bố bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Do bị cáo có bố đẻ ông Dương Hải T được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo tội danh, điều luật áp dụng và mức đề nghị đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và bản bào chữa của người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Văn K không có ý kiến tham gia tranh luận và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Mạnh Đ không tham có ý kiến tham gia tranh luận và không yêu cầu gì về phần bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Dương Quốc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản xác minh hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 09/8/2019 và ngày 11/8/2019 tại gia đình chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 và gia đình ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1958, cùng trú quán thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Dương Quốc T có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, kiểu dáng 6S Plus, màu trắng bạc, dung lượng 128 GB, số IMEI 353300072795286 bên trong chứa 01 chiếc sim điện thoại nhà mạng Viettel, số thuê bao 0867.115.456, của anh Bùi Văn V, sinh năm 1993, trú quán thôn L, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, trị giá là 4.050.000đ (*Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) và trộm cắp 01 con gà mái loại gà chọi, màu lông đen, nặng 2,3 kg, trị giá 253.000đ (*Hai trăm năm mươi ba nghìn đồng*). Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 4.303.000đ (*Bốn triệu ba trăm linh ba nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Dương Quốc T đã phạm vào tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Với mục đích vụ lợi bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự, ngày 06/8/2019, bị Trưởng Công an xã H, huyện Sơn Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 về hành vi trộm cắp tài sản với mức phạt 1.500.000đồng (bị cáo đã chấp hành xong).

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo có bố đẻ ông Dương Hải T được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Xét bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan.

Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn K, anh Bùi Văn V đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với chiếc sim điện thoại nhà mạng Viettel, số thuê bao 0867.115.456, anh V không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Mạnh Đ đã được anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, trú quán tại thôn T, xã H, huyện Sơn Dương bồi thường số tiền 500.000 đồng, anh Đ, anh T đều không có yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Dương đã tạm giữ: 01 con gà mái loại gà mái chọi trọng lượng 2,3 kg; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, kiểu dáng 6S Plus, màu trắng bạc, dung lượng 128 GB, số IMEL 353300072795286 đã qua sử dụng; 01 xe đạp nhãn hiệu ASAMA, màu trắng bạc, có lắp giỏ nhựa màu trắng bạc, đã qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu đỏ trắng, đã qua sử dụng;

Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn K 01 con gà mái loại gà mái chọi trọng lượng 2,3 kg; trả lại cho anh Bùi Văn V 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, kiểu dáng 6S Plus; trả lại cho cháu Dương Lâm H chiếc xe đạp nhãn hiệu ASAMA nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 bao tải dứa, màu trắng đỏ, đã qua sử dụng xét thấy không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với Trần Mạnh Đ là người nhận cầm cố chiếc 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, kiểu dáng 6S Plus, màu trắng bạc, dung lượng 128 GB, số IMEL 353300072795286, Trần Mạnh Đ không biết là tài sản do T phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Quốc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

II. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo **Dương Quốc T 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (12/8/2019).

III. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bao tải dừa, màu trắng đỏ, đã qua sử dụng;

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2019 giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

IV. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Dương Quốc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND H;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

